

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 449/2022/DS-ST

Ngày: 20-9-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

– **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tuyết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Hoàng Liễu

2. Ông Phan Hoàng Nam

– **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

– **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Đồng Văn Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 303/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị R, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Khu phố 16, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Bình T, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp 1, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/10/2021 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn bà Nguyễn Thị R trình bày:*

Bà Nguyễn Thị R và ông Nguyễn Bình T có mối quan hệ quen biết nhau. Do đó, ngày 08/7/2020 bà R có cho ông Nguyễn Bình T vay số tiền 400.000.000 đồng

(Bốn trăm triệu đồng) và 02 (Hai) lượng vàng SJC. Thời gian vay là 01 năm. Việc vay mượn không quy định lãi suất. Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hạn vay nhưng ông T vẫn chưa trả lại cho bà R số tiền đã vay. Bà R đã nhiều lần liên hệ yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ nhưng ông T không trả nợ và cố tình lẩn tránh.

Nay bà R khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Bình T phải trả cho bà R số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 (Hai) lượng vàng SJC (tạm tính giá vàng SJC niêm yết ngày 05/7/2022 là 68.100.000 đồng/1 lượng). Tổng số tiền bà R yêu cầu ông T phải trả là 536.200.000 đồng (Năm trăm ba mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Trả một lần ngay sau khi bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Số tiền bà R cho ông T vay là tài sản riêng của bà R, không liên quan đến chồng bà là ông Lý Văn Dứt. Đề nghị Tòa án không đưa chồng bà là ông Lý Văn D vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Khi ông T vay tiền của bà R thì chỉ có ông T đứng ra vay, bà R không biết ông T có vợ con hay không. Bà R chỉ yêu cầu ông Nguyễn Bình T trả số tiền vay.

Ngày 05/7/2022 bà Nguyễn Thị R có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

*Đối với bị đơn ông Nguyễn Bình T:*

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, không khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định; nhưng ông T vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào nên vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử công khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đều đã được thực hiện đúng quy định nên việc xét xử vắng mặt các đương sự vừa nêu là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên Quyết định đưa vụ án ra xét xử chưa đảm bảo thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn trả 400.000.000 đồng và 02 lượng vàng SJC. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị R khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Bình T trả số tiền còn nợ theo Giấy mượn tiền ngày 08/7/2020 mà các bên đã ký, đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn hiện cư trú tại xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự:

- Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn: Ngày 05/7/2022 nguyên đơn bà Nguyễn Thị R có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Xét thấy yêu cầu vắng mặt của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định, nhưng ông Nguyễn Bình T không đến Tòa án trong cả hai lần được Tòa án triệu tập mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và hai lần Tòa án mở phiên tòa xét xử. Do vậy việc xét xử vắng mặt ông Nguyễn Bình T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Về xác định tư cách tố tụng của đương sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh có triệu tập ông Lý Văn Dứt tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do ông Dứt là chồng của nguyên đơn bà Nguyễn Thị R. Tuy nhiên, bà R và ông Dứt đều xác định số tiền cho ông Nguyễn Bình T vay là tiền riêng của bà R, không liên quan đến ông D, yêu cầu Tòa án không đưa ông D vào tham gia tố tụng. Do vậy, ông Lý Văn D không được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[4] Về nội dung:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả một lần toàn bộ số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 (Hai) lượng vàng SJC (tạm tính giá vàng SJC niêm yết ngày 05/7/2022 là 68.100.000 đồng/1 lượng). Tổng số tiền bà R yêu cầu ông T phải trả là 536.200.000 đồng (Năm trăm ba mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

[4.1] Căn cứ vào Giấy mượn tiền ngày 08/7/2020 giữa bà Nguyễn Thị R và ông Nguyễn Bình T có cơ sở để xác định ông T có vay của bà R số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 (Hai) lượng vàng SJC.

Giao dịch giữa hai bên được xác định là hợp đồng vay tài sản và không lãi; Giấy mượn tiền ngày 08/7/2020 được xác định là có kỳ hạn. Hợp đồng được giao

kết trên cơ sở tự nguyện nên có giá trị pháp lý phù hợp với các quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015, ràng buộc các bên phải có nghĩa vụ thực hiện.

Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *“Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định”*.

Quá thời hạn thanh toán theo thỏa thuận, nhưng ông T không trả số tiền đã vay cho bà R là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4.2] Theo kết quả xác minh của Công an xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: “Ông Nguyễn Bình T, sinh năm 1989, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ A2/39D ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh...”. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Bình T đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, trong đó nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả một lần toàn bộ số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 (Hai) lượng vàng SJC nhưng bị đơn không có ý kiến phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 (BLTTDS) thì một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh. Do ông T không phản đối yêu cầu và chứng cứ mà bên nguyên đơn đưa ra nên coi như ông T chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

[4.3] Về tiền lãi: Do bà R tự nguyện không yêu cầu ông T trả tiền lãi nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông Nguyễn Bình T phải trả cho nguyên đơn 400.000.000 đồng và 02 lượng vàng SJC. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 lượng vàng SJC (giá vàng SJC niêm yết ngày 20/9/2022 là 66.650.000 đồng/lượng), tổng số tiền phải trả là 533.300.000 đồng (Năm trăm ba mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng).

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 117, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị R đối với ông Nguyễn Bình T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Buộc ông Nguyễn Bình T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị R số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 lượng vàng SJC (giá vàng SJC niêm yết ngày 20/9/2022 là 66.650.000 đồng/lượng), tổng số tiền phải trả là 533.300.000 đồng (Năm trăm ba mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng) theo Giấy mượn tiền ngày 08/7/2020.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị R có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Bình T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền như trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Bình T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 25.332.000 đồng (Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.326.000 đồng (mười hai triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn) theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0040365 ngày 20/12/2021 và của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- - CCTHADS H. Bình Chánh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Tuyết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Quận 11, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tuyết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Hoàng Liễu

2. Ông Phan Hoàng Nam

Vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với Vụ án Dân sự thụ lý số 12/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị R, sinh năm: 1964

Địa chỉ: 530/25 Tỉnh lộ 10, khu phố 16, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Bình T, sinh năm 1989

Địa chỉ: A2/39D ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

### NỘI DUNG THẢO LUẬN

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, qua việc xem xét ý kiến của những người tham gia tố tụng; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

Về điều luật áp dụng:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 117, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị R đối với ông Nguyễn Bình T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Buộc ông Nguyễn Bình T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị R số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và 02 lượng vàng SJC (giá vàng SJC niêm yết ngày 20/9/2022 là 66.650.000 đồng/lượng), tổng số tiền phải trả là 533.300.000 đồng (Năm trăm ba mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng) theo Giấy mượn tiền ngày 08/7/2020.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị R có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Bình T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền như trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

### 3. Về án phí:

Ông Nguyễn Bình T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 25.332.000 đồng (Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị R số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.326.000 đồng (mười hai triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn) theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0040365 ngày 20/12/2021 và của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Việc nghị án kết thúc vào lúc 11 giờ 40 phút cùng ngày.

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**